

## CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

### **I. Giới thiệu:**

#### **1. Giới thiệu về dự án, gói thầu:**

**1.1. Người phê duyệt:** Q. Giám đốc Ban QLDA&PTQĐ khu vực 5.

**1.2. Tên công trình:** Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ Tá Miếu đến chân Cột cờ A Pa Chải, xã Sín Thầu.

**1.3. Tên dự án:** Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ Tá Miếu đến chân Cột cờ A Pa Chải, xã Sín Thầu.

**1.4. Loại, cấp công trình:** Công trình giao thông, cấp IV.

**1.5. Địa điểm xây dựng:** Xã Sín Thầu, tỉnh Điện Biên.

**1.6. Nhà thầu khảo sát xây dựng:** Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và đầu tư xây dựng Viễn Thông.

**1.7. Nhà thầu lập thiết kế xây dựng:** Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng STC tỉnh Điện Biên.

**1.8. Nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng:** Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư A1 tỉnh Điện Biên.

#### **1.9. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật**

##### **1.9.1. Quy mô**

Đầu tư nâng cấp, mở rộng nền, mặt đường từ Tá Miếu đến chân Cột cờ A Pa Chải với tổng chiều dài  $L=7.773,53m$ , bao gồm 02 phân đoạn, cụ thể như sau:

\* Đoạn 1: Điểm đầu tuyến giao với nhánh 4H2/QL.4H tại Km34+520, điểm cuối giao với đường tuần tra biên giới tại km5+900, chiều dài  $L=3.555,34m$  cụ thể như sau:

- Quy mô đường cấp VI - Miền núi (TCVN4054:2005). Tốc độ thiết kế  $V=20$  km/h; Bề rộng nền đường  $B_{nền} = 6,0 + w(m)$ ; Bề rộng mặt đường  $B_{mặt} = 3,5 + w(m)$ ; Bề rộng lề đường  $B_{lề\ đường} = 2 \times 1,25(m)$ . Trong đó lề đất  $B_{lề\ đất} = 2 \times 0,25(m)$ , lề gia cố  $B_{gc} = 2 \times 1,00(m)$ ; Bán kính đường cong nằm tối thiểu  $R_{min} = 15m$ ; Độ dốc dọc lớn nhất:  $i_{max} = 11\%$  (cá biệt  $i_{cb} = 13\%$ ); Dốc ngang mặt đường:  $i_{mặt} = 2\%$ , lề đường  $i_{lề} = 4\%$ .

- Kết cấu mặt đường làm mới, lề gia cố từ trên xuống: Bê tông xi măng M250 dày 20cm; Móng cấp phối đá dăm dày 18cm:

- Kết cấu mặt đường tăng cường từ trên xuống: Bê tông xi măng M250 dày 20cm; Bù vênh cấp phối đá dăm.

\* Đoạn 2: Từ điểm cuối Đoạn 1 đến khu vực Cột cờ A Pa Chải, xã Sín Thầu. Tiến hành gia cố lề  $B=2 \times 1,00m=2,0m$ , sửa chữa, tăng cường mặt đường trên cơ sở mặt đường bê tông xi măng hiện hữu, đảm bảo đồng bộ bề rộng nền, mặt đường và công trình trên tuyến, với tổng chiều dài  $L=4.218,19m$ . Thiết kế bãi đỗ xe đáp ứng nhu cầu đỗ xe cho phương tiện, đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến.

- Thực hiện gia cố lề  $B=2 \times 1,00m=2,0m$ , tăng cường mặt đường trên cơ sở mặt đường bê tông xi măng hiện hữu, kết cấu từ trên xuống như sau:

- Kết cấu mặt đường làm mới, lề gia cố: Bê tông xi măng M250 dày 20cm; Móng bê tông xi măng M100 dày 12cm:

- Kết cấu mặt đường tăng cường trên mặt đường BTXM hiện hữu: Bê tông xi măng M250 dày 14cm; Bù vênh bằng BTXM M250.

- Công trình thoát nước dọc: Tận dụng tối đa rãnh gia cố hiện trạng còn tốt. Thiết kế xây dựng mới rãnh hở hình thang, kích thước  $(1,2+0,4) \times 0,4m$  bố trí dọc tuyến. Gia cố rãnh tại những vị trí xung yếu (độ dốc dọc lớn, có địa chất kết cấu rời rạc hoặc có nước chảy thường xuyên...). Rãnh gia cố dạng lắp ghép bằng bê tông xi măng M200 dày 7cm

- Công trình thoát nước ngang: Tận dụng tối đa công trình trên tuyến, sửa chữa, nối cống. Kết cấu cống tròn ống cống BTCT M200 đúc sẵn, Móng, thân tường đầu, tường cánh, hố thu và gia cố thượng, hạ lưu bằng BTXM M150; Cống bản tấm đập lắp ghép bằng BTCT M250, móng, thân tường đầu, tường cánh, hố thu và gia cố thượng, hạ lưu bằng BTXM M150.

- Đầu tư hoàn thiện hệ thống cọc tiêu, hộ lan, biển báo hiệu, biển chỉ dẫn an toàn đường bộ, sơn vạch kẻ đường theo Quy chuẩn Việt Nam 41:2024/BGTVT:

### **1.10. Giá trị dự toán xây dựng theo từng khoản mục chi phí:**

- Giá trị dự toán: 40.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng chẵn*), trong đó:

- Chi phí xây dựng	35.339.352.878	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	1.086.685.001	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	3.136.364.252	đồng;
- Chi phí khác	360.739.922	đồng;
- Chi phí dự phòng	76.857.947	đồng

### **1.11. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng**

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 4054:2005 Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế;

- Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông TCCS 39:2022/TCĐBVN;
- Kết cấu bê tông và BTCT - Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 5574: 2012;
- Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô – Vật liệu, thi công và nghiệm thu TCVN 8859:2011.
- Thiết kế điển hình về công trình thoát nước, công trình phòng hộ của Viện thiết kế Bộ Giao thông vận tải.
- Công tác đất - Quy trình thi công và nghiệm thu TCVN 4447:2012
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT
- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành khác theo quy định.

### **1.12. Khái quát về gói thầu:**

- Tên gói thầu: Giám sát Thi công xây dựng công trình
- Dự toán gói thầu: 892.335.826 VND.
- Dự toán gói thầu được duyệt sau khi phê duyệt KHLCNT: 1.083.080.487 VND.
- Nguồn vốn: Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/ năm 2025.
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Theo thời gian thi công xây dựng.

### **2. Mục đích tuyển chọn nhà thầu:**

Nhằm chọn được nhà thầu đáp ứng các yêu cầu của chủ đầu tư để thực hiện Giám sát thi công xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ Tá Miếu đến chân Cột cờ A Pa Chải, xã Sín Thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu trên cơ sở cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế

### **II. Phạm vi công việc:**

**1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án, thời gian, tiến độ thực hiện:**

#### **1.1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu:**

Thực hiện Giám sát Gói thầu Tư vấn giám sát thi công xây dựng + lắp đặt

thiết bị thuộc dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ Tá Miếu đến chân Cột cờ A Pa Chải, xã Sín Thầu theo quy mô nêu trên. Trong suốt quá trình thi công xây dựng công trình, nhà thầu tư vấn giám sát phải thực hiện công tác giám sát về chất lượng, khối lượng, giá thành, tiến độ, an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây lắp công trình: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ Tá Miếu đến chân Cột cờ A Pa Chải, xã Sín Thầu.

**1.2. Nguồn vốn:** Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương

**1.3. Chủ đầu tư:** Q. Giám đốc Ban QLDA&PTQĐ khu vực 5.

**1.4. Thời gian, tiến độ thực hiện:** Theo thời gian thi công.

**2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn:**

Trong suốt quá trình thi công xây lắp công trình, nhà thầu tư vấn giám sát phải thực hiện công tác giám sát về chất lượng, khối lượng, giá thành, tiến độ, an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình. Nội dung công việc cụ thể của giám sát thi công xây dựng công trình thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Xây dựng; Khoản 1 Điều 19 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ và các quy định của khác có liên quan, bao gồm:

a) Bố trí nhân sự đủ năng lực cần thiết của từng vị trí theo điều kiện năng lực của tổ chức cá nhân trong hoạt động xây dựng tuân thủ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ;

b) Lập đề cương chi tiết thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình, giám sát thiết bị công trình. Nội dung đề cương giám sát thi công xây dựng công trình, giám sát thiết bị công trình bao gồm: Sơ đồ tổ chức hệ thống giám sát thi công; văn phòng giám sát tại hiện trường; nhiệm vụ, quyền hạn, nội dung công việc thực hiện của mỗi chức danh giám sát; hệ thống quản lý chất lượng và kế hoạch, quy trình kiểm soát chất lượng; quy trình kiểm tra, nghiệm thu, phương pháp quản lý các tài liệu, hồ sơ. Nội dung đề cương chi tiết phải phù hợp với nội dung trong hồ sơ hợp đồng và phải được chủ đầu tư chấp thuận trước khi tổ chức giám sát thi công xây dựng công trình;

c) Bố trí các văn phòng giám sát tại hiện trường đảm bảo có đủ diện tích làm việc, đủ thiết bị văn phòng, bàn ghế, tủ, trang thiết bị, dụng cụ cần thiết cho công tác giám sát thi công xây dựng và giám sát thiết bị công trình; trang bị đồng phục và đầy đủ các dụng cụ bảo hộ, an toàn lao động trong thời gian thực hiện nhiệm vụ (ghi rõ tên nhà thầu tư vấn giám sát, người giám sát thi công xây dựng). Lập hồ sơ

theo dõi công tác giám sát thi công hàng ngày cho từng văn phòng và vị trí giám sát để làm cơ sở theo dõi, đánh giá thực hiện và đối chiếu với nhật ký thi công khi cần thiết;

d) Thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của chủ đầu tư, nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình cho các nhà thầu có liên quan biết để phối hợp thực hiện;

đ) Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng;

e) Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

f) Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt. Chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn, các biện pháp đảm bảo an toàn chi tiết đối với những công việc đặc thù, có nguy cơ mất an toàn lao động cao trong thi công xây dựng công trình;

g) Xem xét và chấp thuận các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định này do nhà thầu trình và yêu cầu nhà thầu thi công chỉnh sửa các nội dung này trong quá trình thi công xây dựng công trình cho phù hợp với thực tế và quy định của hợp đồng. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư thỏa thuận trong hợp đồng xây dựng với các nhà thầu về việc giao nhà thầu giám sát thi công xây dựng lập và yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng thực hiện đối với các nội dung nêu trên;

h) Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;

i) Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác thực hiện công việc xây dựng tại hiện trường theo yêu cầu của thiết kế xây dựng và tiến độ thi công của công trình;

j) Giám sát việc thực hiện các quy định về quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;

k) Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;

l) Yêu cầu nhà thầu tạm dừng thi công khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn,

vi phạm các quy định về quản lý an toàn lao động làm xảy ra hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định này;

m) Kiểm tra, đánh giá kết quả thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng trong quá trình thi công xây dựng và các tài liệu khác có liên quan phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

n) Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Điều 5 Nghị định 06/2021/NĐ-CP (nếu có);

o) Thực hiện các công tác nghiệm thu theo quy định tại các Điều 21, 22, 23 Nghị định 06/2021/NĐ-CP; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

p) Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng xây dựng.

**3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV:** Không quá 07 ngày, kể từ ngày ký hợp đồng

### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

STT	Các báo cáo	Tiến độ nộp báo cáo
1	Báo cáo định kỳ	01 lần/ tháng
2	Báo cáo đột xuất	Theo yêu cầu của Chủ đầu tư
3	Báo cáo hoàn thành công tác giám sát	Trong vòng 10 ngày kể từ ngày công trình được hoàn thành

### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

Nhân sự nhà thầu dự kiến bố trí cho gói thầu phải đảm bảo có kinh nghiệm chuyên môn phù hợp theo yêu cầu HSMT.

### **V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

- Bên mời thầu giải đáp cho các nhà thầu Tư vấn các vấn đề liên quan đến dự án trong giai đoạn lập chủ trương đầu tư nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Tạo điều kiện tốt nhất có thể để nhà thầu thực hiện công việc tư vấn.

- Hướng dẫn nhà thầu về những nội dung liên quan đến Dự án và Hồ sơ mời thầu;

- Cung cấp các tài liệu cần thiết theo đề xuất của nhà thầu để nhà thầu thực hiện công việc tư vấn. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp.

- Xem xét yêu cầu, đề xuất của nhà thầu liên quan đến thực hiện công việc tư vấn và phê duyệt trong một khoảng thời gian hợp lý để không làm chậm tiến độ thực hiện tư vấn xây dựng.

- Cử những cá nhân có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với nhà thầu.

- Xem xét yêu cầu, đề xuất của nhà thầu liên quan đến thực hiện công việc tư vấn và phê duyệt trong một khoảng thời gian hợp lý để không làm chậm tiến độ thực hiện tư vấn xây dựng.

- Ký kết hợp đồng, nghiệm thu, thanh toán đối với công việc dịch vụ tư vấn do nhà thầu thực hiện.

- Và một số nội dung cần thiết khác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tư vấn của nhà thầu.